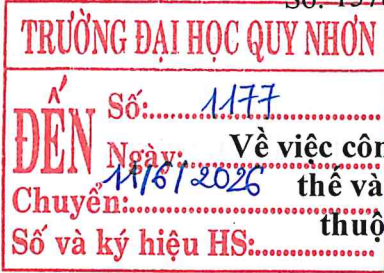


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1578 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Bãi bỏ nội dung các thủ tục hành chính: Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thành lập phân hiệu của trường trung cấp; Giải thể phân hiệu của trường trung cấp công bố tại Quyết định số 1181/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được thay thế bằng các nội dung công bố tại Quyết định này.
- Bãi bỏ các thủ tục hành chính: Đăng ký tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (Mã TTHC: 2.000100); Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung giấy

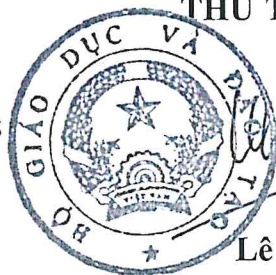
chúng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (Mã TTHC: 2.000250); Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia (Mã TTHC: 1.000567); Cấp, đổi, cấp lại chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (Mã TTHC: 1.000546) đã được công bố tại Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, GDNNGDTX.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quân

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương			
1	Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường cao đẳng	Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1	Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	Giáo dục nghề nghiệp	UBND tỉnh, thành phố

2. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Số hồ sơ TTHC ⁽¹⁾	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế ⁽³⁾	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế ⁽²⁾	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện (hoặc Cơ quan/ Người có thẩm quyền)
Thủ tục hành chính cấp tỉnh						
1	2.002889	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn	Đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề	Luật giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026;	Giáo dục nghề nghiệp	Chủ tịch UBND cấp tỉnh

		tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026		
2	2.002887	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	Luật giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026; Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Chủ tịch UBND cấp tỉnh
3	2.002888	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề	Luật giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026; Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Chủ tịch UBND cấp tỉnh

3. Danh mục TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	2.000100	Đăng ký tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	2.000250	Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung giấy chứng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo

3	1.000567	Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia	Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	1.000546	Cấp, đổi, cấp lại chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chú thích:

(1) Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC) và mã số TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia của TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

(2) Tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của các văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ TTHC.

(3) Số hồ sơ TTHC thay thế được lấy theo mã mới trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC thay cho số hồ sơ TTHC được thay thế sau khi cập nhập, công bố, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường cao đẳng

1.1. Trình tự thực hiện

1. Trường cao đẳng gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm tra hồ sơ và cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu cho trường cao đẳng theo Mẫu số 03 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/NĐ-CP. Trường hợp không cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện công khai quyết định cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường cao đẳng trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình và cập nhật dữ liệu về cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

1.2. Cách thức thực hiện.

Gửi hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp là 01 bộ, bao gồm:

1. Văn bản đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu, trong đó nêu rõ các thông tin về nhóm ngành, nhóm nghề, dự kiến quy mô, trình độ đào tạo đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

2. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu kèm tài liệu chứng minh theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Trường cao đẳng

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường cao đẳng.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

a. Văn bản đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu, trong đó nêu rõ các thông tin về nhóm ngành, nhóm nghề, dự kiến quy mô, trình độ đào tạo đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu kèm tài liệu chứng minh theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a. Phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo nhóm ngành, nhóm nghề khi bảo đảm điều kiện theo quy định của Chính phủ về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

b. Phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành, nghề ở một trình độ thì được tuyển sinh, tổ chức đào tạo ở trình độ thấp hơn so với trình độ đã được cấp phép trong cùng nhóm ngành, nghề đó.

c. Việc tổ chức đào tạo các ngành, nghề thuộc nhóm ngành, nhóm nghề đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu do Hiệu trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định trên cơ sở đáp ứng các điều kiện hoạt động theo quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 01. Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/..... -.....

....., ngày... tháng ... năm 20.....

V/v đề nghị thành lập, cho phép
thành lập phân hiệu của
.....(2).....

Kính gửi:(3).....

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:.....

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....

- Địa chỉ trụ sở chính:(4).....

3. Thông tin về phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến thành lập

- Tên phân hiệu dự kiến thành lập:.....

- Địa chỉ phân hiệu:(5).....

- Số điện thoại của phân hiệu:.....Fax:.....

- Website của phân hiệu (nếu có):Email:.....

4. Lý do đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:.....

.....

5. Chức năng, nhiệm vụ của(6).....

6. Dự kiến nhóm ngành, nghề đào tạo, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh tại phân hiệu

TT	Tên nhóm ngành, nghề và trình độ đào tạo (9)	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô tuyển sinh				
			20..	20..	20..	20..	20..
I	Trình độ cao đẳng						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
II	Trình độ trung cấp						

1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
	TỔNG CỘNG						

(Kèm theo Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu(2).....)

Đề nghị(3)..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

-

-

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI

KÝ (7)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.

(2) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(3) Người có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(4) Địa chỉ trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).

(5) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).

(6) Chức năng, nhiệm vụ của phân hiệu

(7) Chức vụ, chức danh người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 02. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu

.....(1).....
(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

....., ngày... tháng... năm 20.....

BÁO CÁO

Điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Phần thứ nhất

THÔNG TIN CHUNG

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Tên cơ sở:(2).....
 Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):
2. Địa chỉ trụ sở chính:(3).....
 - Số điện thoại:, Fax:.....
 - Website:, Email:.....
 Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):(3).....
3. Tên phân hiệu đề nghị cấp phép: (ghi bằng chữ in hoa):
 Địa chỉ phân hiệu:(3).....
4. Quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu [Tên loại văn bản, số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của văn bản].
5. Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên phân hiệu (nếu có): [Số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của từng quyết định].

II. THỰC TRẠNG CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Cơ sở vật chất

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m ²)
I	Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ		
II	Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên		
1	Hội trường		

2	Thư viện		
3	Ký túc xá		
4	Sân bóng đá		
5	Nhà để xe		
	...		
III	Phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm		
1	Phòng học lý thuyết		
2	Phòng thí nghiệm		
3	Phòng, xưởng thực hành, thực tập		
4	Cơ sở sản xuất thử nghiệm		
...		
	TỔNG CỘNG		

2. Về cán bộ quản lý, nhà giáo

TT	Ban giám hiệu, ban giám đốc; phòng, khoa, tổ bộ môn	Số lượng cán bộ quản lý	Số lượng nhà giáo		Tổng cộng
			Cơ hữu	Thỉnh giảng	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	$g=c+d+e$
1	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng				
2	Tên phòng, khoa thứ nhất				
3	Tên phòng, khoa thứ hai				
...				
	TỔNG CỘNG				

Phần thứ hai**ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TẠI PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

I. [Tên nhóm ngành, nhóm nghề đào tạo thứ nhất] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm: học sinh, sinh viên

1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Cơ sở vật chất dùng cho giảng dạy: (4)

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: phòng (tổng diện tích: m²);

- Số phòng, xưởng thực hành, thực tập: ... phòng, xưởng (tổng diện tích: ... m²).

- Phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm: ... phòng, cơ sở (tổng diện tích: ... m²).

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng trong giảng dạy: Báo cáo thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có theo từng phòng, xưởng (5)

- [Tên phòng, xưởng thứ nhất].

TT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo tại phân hiệu	Ghi chú (6)

- [Tên phòng, xưởng thứ ...]: Báo cáo các thông tin như phòng, xưởng thứ nhất.

2. Đội ngũ nhà giáo (7)

a) Tổng số nhà giáo: người (tương đương nhà giáo quy đổi). Trong đó:

- Nhà giáo cơ hữu: người.

- Nhà giáo thỉnh giảng: người (tổng số giờ giảng dạy/năm: giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

- Cán bộ quản lý tham gia giảng dạy: người (tổng số giờ giảng dạy/năm: giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/nhà giáo quy đổi: học sinh, sinh viên/nhà giáo.

c) Chất lượng nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (8)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy

d) Chất lượng nhà giáo thỉnh giảng (nếu có)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (8)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy	Tổng số giờ giảng dạy/năm

3. Chương trình đào tạo (9)

a) Tên chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo [tên ngành, nghề] + [trình độ đào tạo] (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp).

b) Quyết định ban hành chương trình đào tạo: [số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, tên cơ sở ban hành, trích yếu của quyết định].

c) Đối tượng tuyển sinh:

.....

d) Thời gian đào tạo: năm học.

đ) Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học:

.....

e) Nội dung chương trình

Chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, báo cáo theo mẫu sau:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Thi, kiểm tra
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6+7</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
I	Các môn học chung					
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
<i>II.1</i>					
<i>II.2</i>					
<i>II.3</i>					
	TỔNG CỘNG					

4. Giáo trình, tài liệu giảng dạy

.....

5. Đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe

Báo cáo kèm hồ sơ minh chứng đáp ứng yêu cầu trong tổ chức đào tạo thực hành theo quy định gồm: Chương trình đào tạo thực hành; kế hoạch đào tạo thực hành; hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành; danh sách người giảng dạy thực hành của cơ sở thực

hành và cơ sở giáo dục; bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

[...]. [Tên nhóm ngành, nghề đào tạo thứ...] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm: học sinh, sinh viên: Báo cáo các thông tin như mục I phần này.

Nơi nhận:

-
-

(10)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức quản lý cấp trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(3) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố.

(4) Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê, mua, chuyển nhượng về cơ sở vật chất.

+ Trường hợp thuê cơ sở vật chất thì hợp đồng thuê phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

+ Trường hợp liên kết đào tạo thì hợp đồng liên kết đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên liên kết.

- Hình thức của văn bản:

+ Bản điện tử dưới dạng dữ liệu được tạo lập hoặc được số hóa từ văn bản giấy và trình bày đúng thể thức, kỹ thuật, định dạng theo quy định. Cơ sở đăng ký phải bảo đảm bản điện tử như bản gốc và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ bản điện tử. Đồng thời, cơ sở đăng ký thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành về công tác văn thư.

+ Định dạng tệp (.pdf).

(5) Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo là một trong các tài liệu sau:

+ Biên bản kiểm kê tài sản của năm trước liền kề đến thời điểm gửi hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của cơ sở công lập.

+ Hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý, biên bản nghiệm thu, hóa đơn tài chính.

+ Trường hợp thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo: Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo; biên bản bàn giao thiết bị, dụng cụ đào tạo. Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn

ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(6) Trường hợp thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng chung trong giảng dạy của nhiều ngành, nghề thì ghi cụ thể tên ngành, nghề dùng chung.

(7) Hồ sơ chứng minh của nhà giáo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh của nhà giáo gồm:

+ Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động đối với nhà giáo cơ hữu; hợp đồng thỉnh giảng đối với nhà giáo thỉnh giảng.

+ Văn bằng đào tạo chuyên môn.

+ Văn bằng, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp với trình độ đào tạo được phân công giảng dạy.

- Văn bằng, chứng chỉ chứng minh về trình độ kỹ năng nghề.

+ Văn bản xác nhận năng lực ngoại ngữ, tin học của nhà giáo tham gia giảng dạy.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(8) Ghi cụ thể trình độ chuyên môn của từng nhà giáo phù hợp với mô đun, môn học được phân công giảng dạy (ví dụ: TS. Chế tạo máy; Ths. Kế toán; ĐH. Công nghệ thông tin; CĐ. Kỹ thuật chế biến món ăn;...).

(9) Hồ sơ chứng minh về chương trình đào tạo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về chương trình đào tạo gồm:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo của người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

+ Chương trình đào tạo chi tiết.

- Hình thức của văn bản:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo: Văn bản giấy (bản được người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp ký và đóng dấu).

+ Chương trình đào tạo chi tiết, chương trình đào tạo thực hành: Bản điện tử định dạng tệp (.doc) hoặc (.docx) hoặc (.pdf).

(10) Chức danh người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Trường trung cấp, trường trung học nghề gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu qua Công Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại UBND tỉnh, thành phố.

Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, UBND tỉnh, thành phố thẩm tra hồ sơ và cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu cho trường trung cấp, trường trung học nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP. Trường hợp không cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: UBND tỉnh, thành phố thực hiện công khai quyết định cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình và cập nhật dữ liệu về cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

1.2. Cách thức thực hiện.

Gửi hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND tỉnh, thành phố.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp là 01 bộ, bao gồm:

a. Văn bản đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu, trong đó nêu rõ các thông tin về nhóm ngành, nhóm nghề, dự kiến quy mô, trình độ đào tạo đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu kèm tài liệu chứng minh theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Trường trung cấp, trường trung học nghề.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND tỉnh, thành phố

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của UBND tỉnh, thành phố về việc cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu của trường trung cấp, trung học nghề.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

a. Văn bản đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu, trong đó nêu rõ các thông tin về nhóm ngành, nhóm nghề, dự kiến quy mô, trình độ đào tạo đề nghị cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu kèm tài liệu chứng minh theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a. Phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo nhóm ngành, nhóm nghề khi bảo đảm điều kiện theo quy định của Chính phủ về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

b. Phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành, nghề ở một trình độ thì được tuyển sinh, tổ chức đào tạo ở trình độ thấp hơn so với trình độ đã được cấp phép trong cùng nhóm ngành, nghề đó.

c. Việc tổ chức đào tạo các ngành, nghề thuộc nhóm ngành, nhóm nghề đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu do Hiệu trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định trên cơ sở đáp ứng các điều kiện hoạt động theo quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 01. Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/..... -.....

....., ngày... tháng ... năm 20.....

V/v đề nghị thành lập, cho phép
thành lập phân hiệu của
.....(2).....

Kính gửi:(3).....

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:.....

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....

- Địa chỉ trụ sở chính:(4).....

3. Thông tin về phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến thành lập

- Tên phân hiệu dự kiến thành lập:.....

- Địa chỉ phân hiệu:(5).....

- Số điện thoại của phân hiệu:..... Fax:.....

- Website của phân hiệu (nếu có):Email:.....

4. Lý do đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:.....

.....

5. Chức năng, nhiệm vụ của(6).....

.....

6. Dự kiến nhóm ngành, nghề đào tạo, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh tại phân hiệu

TT	Tên nhóm ngành, nghề và trình độ đào tạo (9)	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô tuyển sinh				
			20..	20..	20..	20..	20..
I	Trình độ cao đẳng						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
II	Trình độ trung cấp						

1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
	TỔNG CỘNG						

(Kèm theo Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu(2).....)

Đề nghị(3)..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

-
-

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI

KÝ (7)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.
- (2) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- (3) Người có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- (4) Địa chỉ trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).
- (5) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).
- (6) Chức năng, nhiệm vụ của phân hiệu
- (7) Chức vụ, chức danh người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 02. Báo cáo điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại phân hiệu

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

....., ngày... tháng... năm 20.....

BÁO CÁO**Điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp****Phần thứ nhất****THÔNG TIN CHUNG****I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

1. Tên cơ sở:(2).....

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:(3).....

- Số điện thoại:, Fax:.....

- Website:, Email:.....

Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):(3).....

3. Tên phân hiệu đề nghị cấp phép: (ghi bằng chữ in hoa):

Địa chỉ phân hiệu:(3).....

4. Quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu [Tên loại văn bản, số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của văn bản].

5. Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên phân hiệu (nếu có): [Số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của từng quyết định].

II. THỰC TRẠNG CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Cơ sở vật chất

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m ²)
I	Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ		
II	Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên		
1	Hội trường		
2	Thư viện		

3	Ký túc xá		
4	Sân bóng đá		
5	Nhà để xe		
	...		
III	Phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm		
1	Phòng học lý thuyết		
2	Phòng thí nghiệm		
3	Phòng, xưởng thực hành, thực tập		
4	Cơ sở sản xuất thử nghiệm		
...		
	TỔNG CỘNG		

2. Về cán bộ quản lý, nhà giáo

TT	Ban giám hiệu, ban giám đốc; phòng, khoa, tổ bộ môn	Số lượng cán bộ quản lý	Số lượng nhà giáo		Tổng cộng
			Cơ hữu	Thỉnh giảng	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	$g=c+d+e$
1	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng				
2	Tên phòng, khoa thứ nhất				
3	Tên phòng, khoa thứ hai				
...				
	TỔNG CỘNG				

Phần thứ hai**ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TẠI PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

I. [Tên nhóm ngành, nhóm nghề đào tạo thứ nhất] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm: học sinh, sinh viên

1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Cơ sở vật chất dùng cho giảng dạy: (4)

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: phòng (tổng diện tích: m²);

- Số phòng, xưởng thực hành, thực tập: ... phòng, xưởng (tổng diện tích: ... m²).

- Phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm: ... phòng, cơ sở (tổng diện tích: ... m²).

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng trong giảng dạy: Báo cáo thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có theo từng phòng, xưởng (5)

- [Tên phòng, xưởng thứ nhất].

TT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo tại phân hiệu	Ghi chú (6)

- [Tên phòng, xưởng thứ ...]: Báo cáo các thông tin như phòng, xưởng thứ nhất.

2. Đội ngũ nhà giáo (7)

a) Tổng số nhà giáo: người (tương đương nhà giáo quy đổi). Trong đó:

- Nhà giáo cơ hữu: người.

- Nhà giáo thỉnh giảng: người (tổng số giờ giảng dạy/năm: giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

- Cán bộ quản lý tham gia giảng dạy: người (tổng số giờ giảng dạy/năm: giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/nhà giáo quy đổi: học sinh, sinh viên/nhà giáo.

c) Chất lượng nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (8)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy

d) Chất lượng nhà giáo thỉnh giảng (nếu có)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (8)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy	Tổng số giờ giảng dạy/năm

3. Chương trình đào tạo (9)

a) Tên chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo [tên ngành, nghề] + [trình độ đào tạo] (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp).

b) Quyết định ban hành chương trình đào tạo: [số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, tên cơ sở ban hành, trích yếu của quyết định].

c) Đối tượng tuyển sinh:

.....

d) Thời gian đào tạo: năm học.

đ) Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học:

.....

e) Nội dung chương trình

Chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, báo cáo theo mẫu sau:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Thi, kiểm tra
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
I	Các môn học chung					

II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
<i>II.1</i>					
<i>II.2</i>					
<i>II.3</i>					
	TỔNG CỘNG					

4. Giáo trình, tài liệu giảng dạy

.....

5. Đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe

Báo cáo kèm hồ sơ minh chứng đáp ứng yêu cầu trong tổ chức đào tạo thực hành theo quy định gồm: Chương trình đào tạo thực hành; kế hoạch đào tạo thực hành; hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành; danh sách người giảng dạy thực hành của cơ sở thực hành và cơ sở giáo dục; bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

[...]. [Tên nhóm ngành, nghề đào tạo thứ...] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm: học sinh, sinh viên: Báo cáo các thông tin như mục I phần này.

Nơi nhận:

-
 -

(10)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức quản lý cấp trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(3) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố.

(4) Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê, mua, chuyển nhượng về cơ sở vật chất.

+ Trường hợp thuê cơ sở vật chất thì hợp đồng thuê phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

+ Trường hợp liên kết đào tạo thì hợp đồng liên kết đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên liên kết.

- Hình thức của văn bản:

+ Bản điện tử dưới dạng dữ liệu được tạo lập hoặc được số hóa từ văn bản giấy và trình bày đúng thể thức, kỹ thuật, định dạng theo quy định. Cơ sở đăng ký phải bảo đảm bản điện tử như bản gốc và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ bản điện tử. Đồng thời, cơ sở đăng ký thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành về công tác văn thư.

+ Định dạng tệp (.pdf).

(5) Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo là một trong các tài liệu sau:

+ Biên bản kiểm kê tài sản của năm trước liền kề đến thời điểm gửi hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của cơ sở công lập.

+ Hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý, biên bản nghiệm thu, hóa đơn tài chính.

+ Trường hợp thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo: Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo; biên bản bàn giao thiết bị, dụng cụ đào tạo. Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(6) Trường hợp thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng chung trong giảng dạy của nhiều ngành, nghề thì ghi cụ thể tên ngành, nghề dùng chung.

(7) Hồ sơ chứng minh của nhà giáo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh của nhà giáo gồm:

+ Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động đối với nhà giáo cơ hữu; hợp đồng thỉnh giảng đối với nhà giáo thỉnh giảng.

+ Văn bằng đào tạo chuyên môn.

+ Văn bằng, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp với trình độ đào tạo được phân công giảng dạy.

- Văn bằng, chứng chỉ chứng minh về trình độ kỹ năng nghề.

+ Văn bản xác nhận năng lực ngoại ngữ, tin học của nhà giáo tham gia giảng dạy.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(8) Ghi cụ thể trình độ chuyên môn của từng nhà giáo phù hợp với mô đun, môn học được phân công giảng dạy (ví dụ: TS. Chế tạo máy; Ths. Kế toán; ĐH. Công nghệ thông tin; CĐ. Kỹ thuật chế biến món ăn;...).

(9) Hồ sơ chứng minh về chương trình đào tạo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về chương trình đào tạo gồm:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo của người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

+ Chương trình đào tạo chi tiết.

- Hình thức của văn bản:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo: Văn bản giấy (bản được người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp ký và đóng dấu).

+ Chương trình đào tạo chi tiết, chương trình đào tạo thực hành: Bản điện tử định dạng tệp (.doc) hoặc (.docx) hoặc (.pdf).

(10) Chức danh người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

1. Đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề (thay thế TTHC: Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương - mã TTHC: 2.002889)

1.1. Trình tự thực hiện

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 95/2026/NĐ-CP đến Công Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đổi tên, cho phép đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề. Trường hợp không quyết định đổi tên, cho phép đổi tên thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định đổi tên, cho phép đổi tên, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm công khai và gửi quyết định đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến các cơ quan, đơn vị liên quan để theo dõi, quản lý;

d) Trường trung cấp, trường trung học nghề sau khi đổi tên có trách nhiệm thực hiện công khai tên chính thức, tên tiếng nước ngoài hoặc tên giao dịch quốc tế hoặc các tên gọi khác trên trang thông tin điện tử của trường trung cấp, trường trung học nghề; cập nhật thông tin tên gọi vào cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục nghề nghiệp theo quy định và được tiếp tục đào tạo các nhóm ngành, nhóm nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong giấy phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

1.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ

Văn bản đề nghị đổi tên của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Trường trung cấp, trường trung học nghề

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh về việc đổi tên, cho phép đổi tên trường trung cấp, trường trung học nghề.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Văn bản đề nghị đổi tên của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Mẫu số 04. Văn bản đề nghị đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....
(2).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
 NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....-.....

....., ngày... tháng... năm 20.....

V/v đề nghị đổi tên, cho
 phép đổi tên cơ sở giáo dục
 nghề nghiệp

Kính gửi:(3).....

[Tên của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; tên của tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc hội đồng trường đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực] đề nghị

.....(3)..... xem xét, quyết định đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp như sau:

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện tại

Tên bằng tiếng Việt:

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi đổi tên

Tên bằng tiếng Việt:

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

3. Lý do đề nghị đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....

4. Đánh giá tác động của việc đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với người học, nhà giáo, cán bộ quản lý và các bên liên quan:.....

5. Các giải pháp xử lý rủi ro sau khi thực hiện đổi tên (nếu có):

Việc đổi tên không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đề nghị(3)..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI

KÝ (4)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(2) Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực. Trường hợp là cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không ghi nội dung ở mục này.

(3) Cơ quan có thẩm quyền đổi tên, cho phép đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(4) Trường hợp là cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không phải đóng dấu.

2. Thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề (Thay thế TTHC: Thành lập phân hiệu của trường trung cấp - mã TTHC: 2.002887)

2.1. Trình tự thực hiện

a) Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với trường trung cấp, trường trung học nghề công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với trường trung cấp, trường trung học nghề tư thục (bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài đối với trường trung cấp, trường trung học nghề có vốn đầu tư nước ngoài) gửi hồ sơ đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt phân hiệu.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

Trường hợp không quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

c) Quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề được công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 7 Nghị định số 95/2026/NĐ-CP và được gửi đến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp để theo dõi, quản lý.

2.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

2.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục (bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài đối với trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài), trong đó nêu rõ các thông tin về phân hiệu dự kiến thành lập, các nhóm ngành, nghề dự kiến đào tạo tại phân hiệu theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b) Đề án thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về sự cần thiết; mục tiêu đào tạo, cơ cấu tổ chức và các điều kiện bảo đảm hoạt động của phân hiệu; kế hoạch, tiến độ thực hiện đề án; hiệu quả kinh tế - xã hội theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

c) Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến đặt phân hiệu.

d) Bản sao hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất còn thời hạn ít nhất là 05 năm kể từ ngày gửi hồ sơ đối với trường hợp thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất.

đ) Bản sao văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư hoặc văn bản phê duyệt, giao kế hoạch đầu tư công hoặc văn bản phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư xây dựng phân hiệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của cơ quan có thẩm quyền.

e) Văn bản xác nhận khả năng tài chính để đầu tư xây dựng phân hiệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

g) Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sở hữu về tài sản kèm theo văn bản thẩm định giá tài sản góp vốn nếu góp vốn bằng tài sản. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không phải nộp bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp có thể khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Cơ quan (đối với trường trung cấp, trường trung học nghề công lập), tổ chức, cá nhân (đối với trường trung cấp, trường trung học nghề tư thục, bao gồm cả trường trung cấp, trường trung học nghề có vốn đầu tư nước ngoài); trường trung cấp, trường trung học nghề; trường trung cấp, trường trung học nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp, trường trung học nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

2.8. Phí, Lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

a) Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục (bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài đối với trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài), trong đó nêu rõ các thông tin về phân hiệu dự kiến thành lập, các nhóm ngành, nghề dự kiến đào tạo tại phân hiệu theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b) Đề án thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ các thông tin về sự cần thiết; mục tiêu đào tạo, cơ cấu tổ chức và các điều kiện bảo đảm hoạt động của phân hiệu; kế hoạch, tiến độ thực hiện đề án; hiệu quả kinh tế - xã hội theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng ít nhất bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, quy hoạch, xây dựng và pháp luật có liên quan.

b) Có vốn hoặc kinh phí hoạt động ít nhất bằng 25% vốn, kinh phí tối thiểu đầu tư thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo dự kiến phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp; không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam.

Phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tổ chức giảng dạy chương trình đào tạo của Việt Nam; chương trình đào tạo của nước ngoài trong khuôn khổ các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định.

Các môn học bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam theo học các chương trình đào tạo của nước ngoài trong các trường trung cấp, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15:

- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Mẫu số 01. Văn bản đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/..... -.....

....., ngày... tháng ... năm 20.....

V/v đề nghị thành lập, cho
phép thành lập phân hiệu của

.....(2).....

Kính gửi:(3).....

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:.....

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....

- Địa chỉ trụ sở chính:(4).....

3. Thông tin về phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến thành lập

- Tên phân hiệu dự kiến thành lập:.....

- Địa chỉ phân hiệu:(5).....

- Số điện thoại của phân hiệu:..... Fax:.....

- Website của phân hiệu (nếu có):Email:.....

4. Lý do đề nghị thành lập, cho phép thành lập phân hiệu:.....

.....

5. Chức năng, nhiệm vụ của(6).....

.....

6. Dự kiến nhóm ngành, nghề đào tạo, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh tại phân hiệu

TT	Tên nhóm ngành, nghề và trình độ đào tạo (9)	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô tuyển sinh				
			20..	20..	20..	20..	20..
I	Trình độ cao đẳng						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						

	...						
II	Trình độ trung cấp						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
	TỔNG CỘNG						

(Kèm theo Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu(2).....)

Đề nghị(3)..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (7)

-

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

-

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.

(2) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(3) Người có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(4) Địa chỉ trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).

(5) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).

(6) Chức năng, nhiệm vụ của phân hiệu

(7) Chức vụ, chức danh người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Mẫu số 02. Đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20....

**ĐỀ ÁN THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP
PHÂN HIỆU CỦA ...(1)...**

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP
PHÂN HIỆU CỦA(1).....**

1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án.
2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
3. Thực trạng nguồn nhân lực và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
4. Thực trạng về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn hoặc lĩnh vực.
5. Nhu cầu đào tạo(2)..... trên địa bàn và các tỉnh lân cận hoặc lĩnh vực
6. Thông tin chung của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đề nghị thành lập phân hiệu
 - Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
 - Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):
 - Thuộc:
 - Địa chỉ trụ sở chính:
 - Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có):
 - Số điện thoại:Fax:.....
 - Website:Email:.....
 - Quyết định cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].
 - Kết quả tuyển sinh, đào tạo trong 03 năm gần nhất:

Phần thứ hai**MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG PHÂN HIỆU CỦA(1).....****I. THÔNG TIN CHUNG VỀ PHÂN HIỆU ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP**

1. Tên phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
2. Địa chỉ phân hiệu:(3).....
3. Số điện thoại: Fax:.....
- Website: Email:.....
4. Họ và tên người dự kiến đứng đầu phân hiệu:

(Có sơ yếu lý lịch kèm theo)

5. Chức năng, nhiệm vụ của phân hiệu:
6. Mối quan hệ của phân hiệu với các đơn vị thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**III. DỰ KIẾN NHÓM NGÀNH, NGHỀ, TRÌNH ĐỘ VÀ QUY MÔ *(Báo cáo tại từng phân hiệu)***

1. Dự kiến quy mô tuyển sinh

TT	Tên nhóm ngành, nghề và trình độ đào tạo (4)	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô tuyển sinh				
			20..	20..	20..	20..	20..
I	Trình độ cao đẳng						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
II	Trình độ trung cấp						
1	Nhóm ngành, nghề						

2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
	TỔNG CỘNG						

2. Dự kiến quy mô đào tạo

TT	Tên nhóm ngành, nghề và trình độ đào tạo (4)	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô tuyển sinh				
			20..	20..	20..	20..	20..
I	Trình độ cao đẳng						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
II	Trình độ trung cấp						
1	Nhóm ngành, nghề						
2	Nhóm ngành, nghề						
	...						
	TỔNG CỘNG						

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Cơ cấu tổ chức của phân hiệu

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phân hiệu

3. Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức thuộc phân hiệu

V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA PHÂN HIỆU

1. Cơ sở vật chất

a) Tổng diện tích đất sử dụng:..... m², gồm:

- Diện tích đất xây dựng khu học lý thuyết, khu học thực hành..... m²; diện tích xây dựngm².

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế...):m²; diện tích xây dựng m².

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng): m²; diện tích xây dựng m².

b) Diện tích đất khu vực ngoài đô thị:m², trong đó:

- Diện tích đất xây dựng khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành: m²; diện tích xây dựng m².

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế...): m²; diện tích xây dựng m².

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng): m²; diện tích xây dựng m².

c) Diện tích đất quy đổi: m² đất khu vực đô thị hoặc m² đất khu vực ngoài đô thị.

2. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

a) Số lượng, chất lượng (trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề) của đội ngũ nhà giáo theo từng ngành, nghề mà phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng dự kiến đào tạo.

b) Số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý.

3. Chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy đối với các nhóm ngành, nhóm nghề dự kiến đào tạo

4. Nguồn vốn và kế hoạch sử dụng vốn để thực hiện đề án

a) Nguồn vốn: Ghi rõ từng nguồn vốn thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và số vốn tương ứng với từng nguồn.

b) Kế hoạch sử dụng vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo và chi cho các hoạt động tại phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kế hoạch và tiến độ xây dựng cơ sở vật chất.
2. Kế hoạch và tiến độ mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo.
3. Kế hoạch và tiến độ tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý.
4. Kế hoạch và tiến độ phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy.
5. Kế hoạch và tiến độ sử dụng nguồn vốn thực hiện đề án.

Phần thứ tư

HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Về kinh tế.
2. Về xã hội, môi trường.
3. Tính bền vững của đề án.

(6)
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(5)
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(2) Đối với đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng ghi “trình độ cao đẳng hoặc/và trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp, trình độ trung học nghề”; đối với đề án thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp ghi “trình độ trung cấp hoặc/và trình độ sơ cấp, trình độ trung học nghề”.

(3) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố).

(4) Tương ứng với mỗi ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo báo cáo các nội dung sau:

- Về chương trình đào tạo

+ Tên chương trình đào tạo (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp; Chương trình đào tạo nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ sơ cấp).

+ Hình thức đào tạo: [Chính quy, thường xuyên].

+ Đối tượng tuyển sinh.

+ Thời gian đào tạo:.... tháng (đối với đào tạo trình độ sơ cấp); ...năm học (đối với đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng).

+ Mục tiêu đào tạo.

+ Khối lượng kiến thức toàn khóa:giờ (.....tín chỉ).

+ Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học.

- Giáo trình, tài liệu giảng dạy.

(5) Hiệu trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(6) Phê duyệt của người đứng đầu cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực. Trường hợp cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không phải đóng dấu.

3. Giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề (thay thế TTHC: Giải thể phân hiệu của trường trung cấp – mã TTHC: 2.002888)

3.1. Trình tự thực hiện

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể phân hiệu trường trung cấp; trường trung học nghề, nhà đầu tư nước ngoài đề nghị giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề có vốn đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 95/2026/NĐ-CP qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặt phân hiệu.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP. Trường hợp không quyết định giải thể, cho phép giải thể thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Quyết định giải thể, cho phép giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề phải ghi rõ lý do giải thể, biện pháp bảo đảm quyền lợi của người học, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động và thực hiện nghĩa vụ về tài chính theo quy định; phương án giải quyết tài sản của phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề. Quyết định giải thể, cho phép giải thể được thông báo đến cơ quan liên quan biết để phối hợp thực hiện và được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Quyết định giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề được công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và được gửi đến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp để theo dõi, quản lý.

3.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

3.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị giải thể phân hiệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 95/2026/NĐ-CP, trong đó nêu rõ các thông tin về phân hiệu đề nghị giải thể; lý do giải thể; phương án giải thể theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b) Đề án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ thông tin về thực trạng phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phương án giải

thể; tổ chức thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

3.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư nước ngoài, trường trung cấp, trường trung học nghề; trường trung cấp, trường trung học nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải thể phân hiệu của trường trung cấp, trường trung học nghề

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

a) Văn bản đề nghị giải thể phân hiệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 95/2026/NĐ-CP, trong đó nêu rõ các thông tin về phân hiệu đề nghị giải thể; lý do giải thể; phương án giải thể theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

b) Đề án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu rõ thông tin về thực trạng phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phương án giải thể; tổ chức thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 95/2026/NĐ-CP.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Mẫu số 01. Văn bản đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....-.....

....., ngày... tháng... năm 20.....

V/v đề nghị(3).....

Kính gửi:(4).....

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....

2. Đề nghị giải thể [tên phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp]

3. Thông tin về phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đề nghị giải thể

a) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

b) Thuộc:

c) Địa chỉ trụ sở chính:

d) Tên phân hiệu:

đ) Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có):

e) Số điện thoại:, Fax:.....

Website:, Email:.....

g) Quyết định thành lập, cho phép thành lập: [Quyết định số/QĐ-..... ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của quyết định].

h) Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên (nếu có): [Quyết định số/QĐ-..... ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của từng quyết định].

4. Lý do giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

.....

5. Phương án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Phương án giải quyết tài sản.

b) Phương án bảo đảm quyền lợi của người học.

c) Phương án bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.

d) Thực hiện nghĩa vụ về tài chính.

[...])

.....
.....
Đề nghị(4)..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- ...

-

(5)

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(2) Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực. Trường hợp là cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không ghi nội dung ở mục này.

(3) Ghi rõ đề nghị giải thể [tên phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp].

(4) Người có thẩm quyền giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(5) Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không phải đóng dấu.

Mẫu số 02. Đề án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐỀ ÁN

GIẢI THỂ [TÊN PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP]

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP, PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):
2. Thuộc:
3. Địa chỉ trụ sở chính:(1).....
4. Tên phân hiệu:
5. Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có):(1).....
6. Số điện thoại:, Fax:.....
Website:.....,Email:.....
7. Quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu: [Quyết định số/QĐ-..... ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của quyết định].
8. Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên phân hiệu (nếu có): [Quyết định số/QĐ-..... ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu của từng quyết định].
9. Quyết định cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].
10. Chức năng, nhiệm vụ:
-
-

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Cơ cấu tổ chức
2. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý
 - a) Số lượng, chất lượng (trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề) của đội ngũ nhà giáo theo từng ngành, nghề đào tạo.

- b) Số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý.
3. Kết quả đào tạo trong 03 năm gần nhất (báo cáo theo từng ngành, nghề và trình độ đào tạo)
4. Ngành, nghề, số lượng học sinh, sinh viên đang đào tạo (báo cáo theo từng ngành, nghề và trình độ đào tạo)
5. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, tài chính, tài sản
6. Khả năng hoạt động tự chủ (đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập)
7.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi
2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ [TÊN PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP]

- I. Lý do giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
 - II. Phương án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
 1. Phương án giải quyết tài sản.
 2. Phương án bảo đảm quyền lợi của người học.
 3. Phương án bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.
 4. Thực hiện nghĩa vụ về tài chính.
- [...]
-
-

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN (2)

.....

.....

.....

II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIẢI THỂ PHÂN HIỆU CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP; CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN (3)

.....

.....
.....

(5)
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(4)
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường, tỉnh/thành phố.
- (2) Nêu rõ tiến độ, thời gian thực hiện đề án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- (3) Quy định rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện đề án giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, của các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- (4) Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân sở hữu cơ sở giáo dục nghề nghiệp không phải đóng dấu.
- (5) Chức danh người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có).

